

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN B - KHÁNH HOÀ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hoa**

Bà **Nguyễn Thị Xuân Mai**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 396/2025/TLST-HNGĐ
ngày 05/6/2025;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà **Văn Thị Kim H**, sinh năm: 1994

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Văn Thị Kim H thuận
tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Kim Y, sinh ngày 21/3/2020 và
Nguyễn Kim A, sinh ngày 22/6/2021 cho bà Văn Thị Kim H trực tiếp trông nom,
chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Ông Nguyễn Hữu T cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Kim Y, sinh ngày
21/3/2020 và Nguyễn Kim A, sinh ngày 22/6/2021 mỗi tháng 1.500.000đ/con
chung, tổng cộng 3.000.000đ/02 con chung/tháng cho đến khi các con lần lượt đủ
18 tuổi, thời gian cấp dưỡng nuôi con vào ngày 28 hàng tháng, bắt đầu kể từ ngày
28/8/2025.

Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành
án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền cấp dưỡng thì phải chịu
thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 đối
với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Ông Nguyễn Hữu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Hữu T không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hữu T và bà Văn Thị Kim H mỗi người phải nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, ông T phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Ông T tự nguyện nộp thay án phí cho bà H nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002809 ngày 03/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hoà (nay là phòng thi hành án dân sự b-Khánh Hoà). Do đó, ông T còn phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND b-Khánh Hoà;
- THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã T; GCNKH số 56, ngày 07/8/2019;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hoa – Nguyễn Chung

NGUYỄN HỮU ĐĂNG THA